TÒA PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 74/2025/HS-PT
Ngày 04/8/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tự Học;

Các Thẩm phán: Ông Đặng Đình Lực;

Ông Ong Thân Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thẩm tra viên Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội: Ông Nguyễn Văn Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 415/2025/TLPT-HS ngày 26 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo Đặng Minh H phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 396/2024/HSST ngày 18/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Đặng Minh H, sinh ngày 07/01/2000, tại Hải Phòng; giới tính: Nữ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 01/191 ĐN, phường Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (trước đó là số 01/191 ĐN, phường LV, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng); chỗ ở: số 10/84 A4 khu dân cư An Trang, phường An Hải, thành phố Hải Phòng (trước đây là số 10/84 A4 khu dân cư An Trang, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đặng Anh L và bà Trần Thị D; chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2023, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo:*** Luật sư Phạm Thanh Dạ Q - Văn phòng luật sư VB, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 07/6/2023 tại khu vực đầu ngõ 427 NT, phường NT, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Đội 7 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Đội kiểm soát phòng chống tội phạm ma túy - Cục hải quan thành phố Hà Nội và Công an phường NT phát hiện 01 nữ giới mặc áo màu đen, quần đùi màu đen đang nhận 01 thùng hàng từ xe chuyển phát nhanh Fedex có biểu hiện nghi vấn đã tiến hành kiểm tra. Kết quả kiểm tra trên thùng hàng có ghi "Giấy ủy quyền" do Nguyễn Duy L2, sinh ngày 27/8/1996, địa chỉ 333/3/11 Nguyễn Trọng T, P10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh ủy quyền cho Đặng Minh H, địa chỉ số 1/191 ĐN, phường LV, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Bên trong thùng có 01 bọc nilon màu xanh, bên trong có 02 túi nilon chứa các tinh thể màu trắng. Tại chỗ Đặng Minh H khai thùng hàng chứa ma túy được người tên M3 ở ngõ 272 ĐN, Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thuê H đi nhận với giá 20.000.000 đồng, ngoài ra còn thu giữ của Đặng Minh H 01 điện thoại Iphone màu vàng đen có số thuê bao 0396.590.701, 01 túi xách màu đen, 01 căn cước công dân mang tên Đặng Minh H và 120.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 3751/KL-KTHS ngày 14/6/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: "Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon màu trắng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1.779,31gam".

Tại Biên bản kiểm tra điện thoại có số thuê bao số 0396.590.701 của Đặng Minh H xác định:

- Tại phần danh bạ có lưu: C.M3 (0906.094.715).

- Tại phần gọi đi có các cuộc gọi với:

C.M3 (0906.094.715) hồi 18h42', 22h39' và 22h48' ngày 05.6.2023; hồi 15h38', hồi 15h43', hồi 16h56' ngày 06.6.2023; hồi 8h03', 9h38' ngày 07/6/2023.

+84376.956.882 hồi 16h57', 17h00' ngày 06.6.2023; hồi 7h56' ngày 07/6/2023;

- Tại cuộc gọi đến có các cuộc gọi với điện thoại của Hiền:

C.M3 (0906.094.715): hồi 22h39', 22h48' và 23h22' ngày 05.6.2023; 11h22', 11h37, 11h49', 11h47', 16h13' ngày 06/6/2023.

0934.322.584: hồi 13h00', 13h15, 15h30', 13h31', 13h33', 16h14' ngày 06/6/2023;

0376.956.882: hồi 9h53' ngày 07/6/2023.

- Tại phần tin nhắn với gồm:

C.M3: Có các tin nhắn với C.M3 thể hiện việc M3 chỉ đạo H nhận ma túy tại Cảng hàng không, sau khi nhận được ma túy giao cho đối tượng tên Ph, số tiền H được trả là 20.000.000đồng (Ph là người chuyển tiền cho Hiền). Trong tin nhắn

còn thể hiện M3 bán ma túy cho người có tên B. Trong đoạn tin nhắn còn có nhiều hình ảnh chụp gói ma túy;

+ 84934.322.584 (số của L3): Tin nhắn thể hiện ngày 06/6/2023 L3 hỏi H đã nhận được ma túy chưa, H trả lời chưa nhận được ma túy vì do kho hàng đóng cửa; ngày 07.6.2023 L3 hỏi và giục H lấy ma túy.

+ 84376.956.882 (nghi tên Ph): Ngày 07/6/2023, Ph hỏi H đã đi nhận ma túy chưa, H nhắn cho Ph là đang đi và nhắn số stk (0368308271 MBbank) của mình, Ph chuyển tiền cho H qua tài khoản ngân hàng, sau khi nhận được ma túy Ph là người đón và nhận ma túy từ Hiền.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Minh H khai: Khoảng tháng 6/2022, Đặng Minh H làm thuê tại cửa hàng spa thẩm mỹ, vật lý trị liện ở số 147 đường HBT, phường AB, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng do bà Nguyễn Thị Quỳnh H2 làm chủ, cửa hàng Spa hoạt động đến tháng 3/2023 thì dừng hoạt động. Cùng làm với H còn có Nguyễn Thị Kim Th (tên thường gọi là M3) là con dâu bà H2, Kim Th có chồng là Đào Đức L3. Quá trình làm tại cửa hàng Spa, H biết vợ chồng Kim Th và L3 mua bán ma túy, H đã nhiều lần chụp ảnh các gói ma túy và đi giao ma túy cho Kim Th. Ngày 06/6/2023, Kim Th sử dụng số điện thoại 0906.094.715 gọi đến số điện thoại 0396.590.701 của H thuê đến kho của Công ty chuyển phát nhanh Fedex trên đường Võ Văn Kiệt (gần cảng hàng không quốc tế Nội Bài) để nhận 01 thùng từ nước ngoài chuyển về có chứa ma túy với tiền công 20.000.000 đồng, sẽ chuyển trước 10.000.000 đồng tiền công, số còn lại sẽ chuyển khi nhận được ma túy, H đồng ý. Kim Th cho H số điện thoại 0376.956.882 của người tên Ph là người mà H sẽ giao ma túy sau khi nhận được từ Công ty chuyển phát. H nhắn số tài khoản của mình (0368308271 tại Ngân hàng MBbank) chuyển cho Ph, sau đó Ph dùng số tài khoản mang tên Nguyen Huu Ph2 chuyển đến tài khoản của H 10.000.000 đồng. Ngày 06/6/2023, Đặng Minh H đi xe từ Hải Phòng đến kho hàng Công ty chuyển phát nhanh Fedex để nhận ma túy, quá trình đi từ Hải Phòng lên Hà Nội và trong thời gian chờ để nhận ma túy H đã gọi điện, nhắn tin với Kim Th, L3, Ph. Ngày 06/6/2023, Đặng Minh H không nhận được thùng hàng có chứa ma túy do hết giờ giao hàng tại kho.

Ngày 07/6/2023, Kim Th lại điện thoại cho H đến ngõ 427 NT, phường NT, quận Long Biên để nhận ma túy và giao cho Ph tại ngõ 427 NT, Ph là người chở H đến địa điểm để nhận ma túy. Tại ngõ 427 NT, khi Đặng Minh H vừa nhận thùng hàng thì bị kiểm tra và bắt giữ.

Đặng Minh H nhận dạng qua ảnh được Nguyễn Thị Kim Th và Đào Đức L3, Nguyễn Hữu Ph.

Tại cơ quan điều tra, bà Nguyễn Thị Quỳnh H2 khai: Bà H2 có con trai tên Đào Đức L3, con dâu là Nguyễn Thị Kim Th, bà H2 mở cửa hàng Spa thẩm mỹ, vật lý trị liện ở số 147 đường HBT, cửa hàng Spa hoạt động đến tháng 3/2023 thì dừng hoạt động. Quá trình hoạt động cửa hàng Spa có con dâu Nguyễn Thị

Kim Th (tên thường gọi là M3) và Đặng Minh H làm tại cửa hàng. Nguyễn Thị Kim Th sử dụng số điện thoại 0906.094.715, Đào Đức L3 sử dụng số điện thoại 0934.322.584. Bà H2 không biết, không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của Đặng Minh H và Nguyễn Thị Kim Th và Đào Đức L3.

Nguyễn Thị Quỳnh H2 nhận dạng qua ảnh được Nguyễn Thị Kim Th và Đào Đức L3.

Đối với Nguyễn Thị Kim Th và Đào Đức L3: Căn cứ tài liệu điều tra ngày 18/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Thị Kim Th và Đào Đức L3 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Do Nguyễn Thị Kim Th và Đào Đức L3 đã bỏ trốn, nên ngày 06/5/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã bị can đối với Th, L3. Ngày 10/5/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự, tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự và tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Th và L3, khi nào bắt được sẽ phục hồi điều tra, làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Hữu Ph: Quá trình điều tra xác định Nguyễn Hữu Ph, sinh ngày 26/3/1980, nơi ĐKHKTT tại tổ 22 phường Thượng Th, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Nguyễn Hữu Ph không biết chữ, chỉ viết được chữ Ph, không biết đọc. Ph bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Phòng khởi tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy, hiện Ph đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng. Ghi lời khai Nguyễn Hữu Ph xác định: Năm 2022, qua quan hệ xã hội Ph quen biết Nguyễn Thị Kim Th tên hay gọi là M3 và Đào Đức L3 tên hay gọi là Mon. Sáng ngày 06/6/2023, L3, Th có đến trang trại nhà chị gái Ph ở ngõ 425 NT, sau đó có H3, người Nam Định (không rõ tên tuổi, địa chỉ, cụ thể) là bạn của Ph đến chơi, khi đang nói chuyện thì L3 nhờ chuyển số tiền 10.000.000 đồng, Ph không rõ là tiền gì, do Ph không có số tài khoản nên bảo H3 sử dụng tài khoản mang tên Nguyễn Hữu Ph2 là anh trai của Ph mở tại Ngân hàng MBBank mà Ph2 đã cho H3 sử dụng trước đó để chuyển tiền hộ L3. Đến khoảng 14h30 cùng ngày thì L3, Th đón một người phụ nữ bảo là em của L3, Th, dáng người béo, đen đưa vào trang trại nhà Ph ngồi chơi một lúc, sau đó Th, L3 và người phụ nữ đó đi về. Khoảng 09h00 ngày 07/6/2023, L3 gọi điện cho Ph bảo lên đón hộ người em của L3 đã gặp ngày 06/6/2023, Ph đi xe máy Dream chở người phụ nữ trên trên vào trang trại, chị ta ngồi ở ngoài không vào nhà, khoảng 5 phút sau L3 tiếp tục gọi điện cho Ph nhờ chở người phụ nữ trên lên đầu ngõ rồi đi về, sau đó Ph cũng không gặp lại người phụ nữ trên.

- Đối với số điện thoại 0376.956.882: Ph khai từ trước đến nay không đăng ký, sử dụng số điện thoại trên. Xác minh thông tin chủ thuê bao số điện thoại 0376.956.882 mang tên Ngô Văn C, sinh ngày 23/8/1958, ông C khai không đăng ký, sử dụng số điện thoại trên, không quen biết ai là Nguyễn Hữu Ph, Nguyễn Thị Kim Th, Đào Đức L3, Đặng Minh H. Ông C xác định không liên quan đến việc

mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy của Đặng Minh H nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với tài khoản số 8900178639988 mang tên Nguyễn Hữu Ph2 mở tại Ngân hàng MBBank, Ph khai số tài khoản trên là của Nguyễn Hữu Ph2 là anh trai Ph mở. Khoảng tháng 3/2023, H3 là bạn của Ph đến trang trại chơi, lúc này anh Nguyễn Hữu Ph2 cũng ở đó, H3 bảo không có giấy tờ để mở tài khoản ngân hàng, do Ph biết Ph2 có số tài khoản không dùng đến nên bảo Ph2 cho H3 số tài khoản trên để sử dụng. Sau đó Ph2 đã cho H3 số tài khoản trên.

- Tại Cơ quan điều tra, anh Nguyễn Hữu Ph2 khai: Anh Ph2 mở tài khoản 8900178639988 tại Ngân hàng TMCP Quân Đội (MBBank) từ khoảng tháng 01/2021 đến tháng 3/2023, khi bạn của Ph đến nhà chơi, Ph2 không biết tên, tuổi, địa chỉ có nói với Ph là không có giấy tờ để mở tài khoản nên Ph2 đã cho bạn của Ph số tài khoản trên. Ph2 khai không quen biết ai là Nguyễn Thị Kim Th, Đào Đức L3, Đặng Minh H, không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của Đặng Minh H nên không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Hữu Ph2.

- Đối với đối tượng tên H3, người Nam Định là bạn của Nguyễn Hữu Ph, do Ph không khai được rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh, điều tra làm rõ.

- Đối với Nguyễn Duy L2, sinh ngày 27/8/1996, địa chỉ số 333/3/11 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh, số CCCD 079096003888 là người có tên trên giấy ủy quyền để nhận thùng hàng chứa ma túy cho Đặng Minh H. Xác minh tại Công an phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh xác định không có là Nguyễn Duy L2 có thông tin, địa chỉ và số căn cước công dân nêu trên.

- Về số căn cước công dân 079096003888 qua xác minh, xác định số căn cước công dân trên được cấp cho anh Trần Tiến H4, sinh ngày 27/8/1996, địa chỉ tại 333/3/11 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh, anh H4 khai tháng 9/2022 bị mất căn cước công dân, sau đó anh H4 đã làm lại CCCD mới và hiện vẫn đang sử dụng. Anh H4 không quen biết ai là Nguyễn Duy L2, Đặng Minh H, không sử dụng số điện thoại 0766.096.686, không làm giấy tờ ủy quyền cho ai để đi nhận hàng hóa, không liên quan đến việc mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy của Đặng Minh H nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với số điện thoại 0766.096.686 ghi trên Giấy ủy quyền của Nguyễn Duy L2 cho Đặng Minh H: Qua xác minh đăng ký chủ thuê bao mang tên Đặng Thị Thanh H5, sinh ngày 12/3/1974; địa chỉ tại số 30 ngách 252/53 Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, chị H5 trình bày: Khoảng tháng 9/2019 chị H5 có mua, đăng ký chiếc sim điện thoại trên sử dụng đến cuối năm 2019 thì đã bỏ, không sử dụng nữa. Chị H5 không quen biết ai tên Nguyễn Duy L2, Đặng Minh H, không liên quan đến việc mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với Nguyễn Hữu Ph, tài liệu điều tra thu thập đến nay xác định chỉ có lời khai, nhận dạng của Đặng Minh H; các tin nhắn thu giữ trong máy điện thoại của H thể hiện việc mua bán, giao nhận ma túy đối với Nguyễn Hữu Ph, nhưng Ph lại không biết chữ, mặt khác do chưa bắt được Nguyễn Thị Kim Th và Đào Đức L3 nên chưa đủ căn cứ kết luận Ph đồng phạm mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách rút phần tài liệu liên quan đến Nguyễn Hữu Ph cùng với vụ án Nguyễn Thị Kim Th và Đào Đức L3 bỏ trốn để khi nào bắt được xử lý sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 396/2024/HS-ST ngày 18/7/2024, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Minh H Tử hình về tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý". Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/7/2020, bị cáo Đặng Minh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Đặng Minh H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử; tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong quá trình điều tra vụ án; bị cáo phạm tội do hám lợi, bị cáo chỉ là người vận chuyển thuê ma túy cho đối tượng khác, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, mong Hội đồng xét xử phúc thẩm cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp khách quan với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xử phạt bị cáo Đặng Minh H về tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo nhận vận chuyển thuê ma túy với hối lượng 1.779,31 gam Methamphetamin, tiền công là 20 triệu đồng, số lượng ma túy bị cáo vận chuyển là đặc biệt lớn, gấp 4 lần quy định của Bộ luật hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án Tử hình là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên theo quy định của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự thì đối với tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" (điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự) không còn quy định hình phạt Tử hình. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Minh H, xử phạt bị cáo H mức án tù Chung thân là phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đồng ý với tội danh, điểm, khoản của

điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo. Về hình phạt: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân không có tiền án, tiền sự, bị cáo đã tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án, hoàn cảnh gia đình bị cáo đặc biệt khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo đã nộp án phí sơ thẩm, bị cáo có bác ruột là liệt sỹ, có bà nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Mặt khác do sự chuyển biến của pháp luật, theo Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự thì khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự không còn quy định hình phạt Tử hình. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Minh H, giảm hình phạt cho bị cáo xuống tù Chung thân.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Đặng Minh H mong Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo mức án tù có thời hạn để bị cáo có cơ hội được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, luật sư và của bị cáo,

[1] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về trình tự, thủ tục giải quyết vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định thẩm quyền xét xử vụ án đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự; xác định đúng, đầy đủ tư cách người tham gia tố tụng theo quy định của luật tố tụng. Đơn kháng cáo của bị cáo Đặng Minh H trong hạn luật định, nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Minh H đều thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 07/6/2023, tại khu vực đầu ngõ 427 NT, phường NT, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Đặng Minh H đã có hành vi nhận thùng hàng bên trong có 1.779,31gam ma túy loại Methamphetamine, đây là thùng hàng H đã nhận vận chuyển thuê cho Nguyễn Thị Kim Th và Đào Đức L3 để giao cho đối tượng khác theo yêu cầu của Th, với tiền công vận chuyển là 20.000.000đồng.

Do có hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội truy tố, xét xử bị cáo Đặng Minh H về tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Về động cơ phạm tội, tính chất, vai trò của bị cáo trong vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma tuý của Nhà nước, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, là nguồn gốc phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Tuy nhiên, trong vụ án này, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, ngay sau khi bị bắt quả tang và quá trình lấy lời khai và các bản tự khai, cùng với các danh sách list điện thoại, cùng kết quả điều tra đều đã thể hiện việc bị cáo vận chuyển ma túy thuê cho vợ chồng đối tượng Nguyễn Thị Kim Th và Đào Đức L3, do H và Th cùng làm việc tại quán Spa đứng tên bà Nguyễn Quỳnh H2 (là mẹ đẻ Th), H biết vợ chồng Th hoạt động mua bán ma túy, nên đã được Th thuê vận chuyển ma túy; trên cơ sở lời khai của Đặng Minh H cùng các tài liệu, chứng cứ khác, Cơ quan điều tra đã khởi tố đối với Nguyễn Thị Kim Th và Đào Đức L3 về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy". Vì vậy, bị cáo Đặng Minh H chỉ có vai trò giúp sức và là mắt xích nhỏ trong hoạt động mua bán trái phép chất ma túy do vợ chồng Nguyễn Thị Kim Th, Đào Đức L3 thực hiện, nếu H không đồng ý, vợ chồng Th hoàn toàn có thể thuê đối tượng khác vận chuyển ma túy cho vợ chồng Th. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn, có thái độ hợp tác với Cơ quan điều tra, tích cực khai báo về hoạt động mua bán trái phép chất ma túy của vợ chồng Th, tạo điều kiện để các cơ quan tiến hành tố tụng có thể cá thể hóa vai trò của bị cáo, tuy nhiên do thủ đoạn của vợ chồng Nguyễn Thị Kim Th, Đào Đức L3 hết sức tinh vi và hiện đang bỏ trốn nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự, tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự và tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Th và L3, khi nào bắt được sẽ phục hồi điều tra, làm rõ xử lý sau.

[2.3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Đặng Minh H, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, được chính quyền địa phương xác nhận bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật, chính sách tại địa phương, bố bị cáo bị tai nạn, bị di chứng ảnh hưởng não, nên tâm lý không ổn định, thường xuyên phải điều trị tại bệnh viện; bị cáo tuổi đời còn trẻ, nên về mặt nhận thức pháp luật bị cáo có phần hạn chế, bị cáo đã nộp án phí sơ thẩm, bị cáo có bác ruột là liệt sỹ, có bà nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì.

Mặt khác, tại Kỳ họp thứ 9 - Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV ngày 25/6/2025, Quốc hội đã thống nhất thông qua "Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự". Theo đó, đối với tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 250 Bộ Luật hình sự đã bỏ hình phạt Tử hình. Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, đồng thời áp dụng nguyên tắc có lợi cho người bị buộc tội, chính sách nhân đạo của pháp luật, xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Minh H, xử phạt bị cáo H mức án tù Chung thân là phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, phù hợp tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời cũng đủ đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm chung.

Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo và đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo Đặng Minh H kháng cáo được chấp nhận, nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Minh H; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 396/2024/HS-ST ngày 18/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với bị cáo, cụ thể như sau:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Minh H tù Chung thân về tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý". Thời hạn bắt đầu chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/6/2023.

2. Về án phí: Bị cáo Đặng Minh H không phải chịu án phí phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VCT&KSXXPT tại Hà Nội;
- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2 - CA Tp Hà Nội;
- Cục THADS Tp Hà Nội;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, PHCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Tự Học